

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 265/2022/DS-ST
Ngày 27 – 9 – 2022
V/v tranh chấp
hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Thu**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trương Ánh Hoa

Bà Vũ Thị Mỹ Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Bích Như** – Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 378/2022/DS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 280/2022/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 8 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP P. Địa chỉ: Số 41-45, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Diễm P, nhân viên thu hồi nợ hiện trường – Phòng thu hồi nợ khối Bán lẻ theo văn bản ủy quyền ngày 16/5/2022. (có mặt).

* **Bị đơn:** Ông Phan Quốc H. Sinh năm: 1978. Địa chỉ: số 16/20, đường P, khóm 2, phường 7, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 16/5/2022, bản tự khai và tại phiên tòa của Ngân hàng thương mại cổ phần P (sau đây gọi tắt là ngân hàng) yêu cầu như sau: Vào ngày 10/12/2019, ngân hàng và ông Phan Quốc H ký hợp đồng tín dụng số 0662/2019/PNH/HĐTD và khế ước nhận nợ số 0662/2019/PNH/HĐTD/KUNN để cho ông H vay số tiền 150.000.000đ, mục đích vay tiêu dùng, mức lãi suất 13,5%/năm, phương thức trả góp vốn và lãi vào

ngày 10 hàng tháng, trong thời hạn 60 tháng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ. Tính đến ngày 27/9/2022, ông Hậu còn nợ tiền vốn 120.054.073đ, lãi trong hạn 22.445.136đ, lãi quá hạn từ ngày 10/12/2020 đến ngày 27/9/2022 là 11.542.408đ tổng nợ vốn lãi tính đến ngày 27/9/2022 là 154.041.617đ.

Nay ngân hàng yêu cầu ông H phải thanh toán nợ tính đến ngày 27/9/2022 với tổng số tiền 154.041.617đ và tiếp tục tính lãi phát sinh cho đến khi thanh toán dứt nợ.

* Đối với ông Phan Quốc H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án để thông báo nội dung nguyên đơn khởi kiện, cũng như tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án nhưng ông H không đến tòa án theo giấy triệu tập không rõ lý do, cũng không có văn bản thể hiện ý kiến của ông trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Ngân hàng thương mại cổ phần P (sau đây gọi tắt là ngân hàng P) yêu cầu ông Phan Quốc H thanh toán khoản tiền vốn vay và tiền lãi phát sinh từ hợp đồng tín dụng, mục đích vay tiêu dùng. Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án là đúng quy định tại điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Đối với ông Phan Quốc H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng triệu tập ông H đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải đến lần thứ hai và triệu tập ông H đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử đến lần thứ hai nhưng ông H vẫn vắng mặt không có lý do, nên Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án được và Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông H theo quy định tại các Điều 207, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số 0662/2019/PNH/HĐTD và khế ước nhận nợ số 0662/2019/PNH/HĐTD/KUNN ký kết ngày 10/12/2019, thể hiện ông Hậu vay và đã nhận số tiền vay 150.000.000đ. Ông H chỉ thanh toán đầy đủ được 17 kỳ, sau đó có thanh toán nhưng không đủ số tiền của mỗi kỳ, đến ngày 16/3/2021 ngưng thanh toán đến nay. Ông H đã thanh toán được 29.945.927đ tiền vốn và 18.775.557đ tiền lãi. Như vậy, ông H đã vi phạm hợp đồng về thời gian thanh toán từ ngày 10/12/2020. Ngân hàng khởi kiện ông H là phù hợp với quy định của pháp luật. Tính đến ngày 27/9/2022 ông H còn nợ ngân hàng tiền

vốn 120.054.073đ, ngân hàng yêu cầu ông H phải trả cho ngân hàng nợ gốc 120.054.073đ là có căn cứ nên được chấp nhận.

Đối với yêu cầu của ngân hàng về khoản lãi trong hạn phát sinh từ ngày 10/12/2020 đến ngày 27/9/2022 với số tiền 22.445.136đ và khoản lãi quá hạn từ ngày 10/12/2020 đến ngày 27/9/2022 với số tiền 11.542.408đ là phù hợp với thời gian, mức lãi suất vay 13,5%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn đã được thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng, cũng phù hợp mức lãi suất do Ngân hàng nhà nước quy định và phù hợp với quy định của pháp luật nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khoản lãi của ngân hàng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Ông H phải chịu án phí có giá ngạch. Ngân hàng không phải nộp án phí.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 357, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Các Điều 26, 147, 207, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần P: Buộc ông Phan Quốc H phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần P số tiền vốn và lãi tính đến ngày 27/9/2022 là 154.041.617đ (*Một trăm năm mươi bốn triệu không trăm bốn mươi một ngàn sáu trăm mười bảy đồng*). Trong đó, tiền vốn là 120.054.073đ, tiền lãi là 33.987.544đ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 27/9/2022 ông Phan Quốc H phải tiếp tục trả khoản tiền lãi quá hạn của số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng, cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp, hợp đồng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 7.702.000đ (*Bảy triệu bảy trăm lẻ hai ngàn đồng*) ông Phan Quốc H phải nộp (*chưa nộp*). Ngân hàng thương mại cổ phần P không phải nộp án phí, ngày 11/7/2022 Ngân hàng thương mại cổ phần P đã nộp tiền tạm ứng án phí số tiền 3.660.000đ (*Ba triệu sáu trăm sáu mươi ngàn đồng*), theo biên lai số 0001703, tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cà Mau được nhận lại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP.Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Thị Thu